

Số: /2023/NĐ-CP

Hà Nội, ngày tháng năm 2023

(Dự thảo lần 2)

NGHỊ ĐỊNH**Quy định về khuyến khích, bảo vệ cán bộ năng động, sáng tạo,
dám nghĩ, dám làm, dám đột phá vì lợi ích chung**

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Nội vụ;

Chính phủ ban hành Nghị định quy định về khuyến khích, bảo vệ cán bộ năng động, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, dám đột phá vì lợi ích chung.

CHƯƠNG I**NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG****Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng**

1. Nghị định này quy định về nguyên tắc, điều kiện, trình tự thực hiện, cơ chế khuyến khích, bảo vệ cán bộ năng động, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, dám đột phá vì lợi ích chung trong việc thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao.

2.

PA1: Nghị định này áp dụng đối với cán bộ, công chức, viên chức giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý trong các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập và doanh nghiệp nhà nước (sau đây gọi chung là cán bộ).

PA2: Nghị định này áp dụng đối với cán bộ, công chức, viên chức làm việc trong các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập và doanh nghiệp nhà nước (sau đây gọi chung là cán bộ).

Điều 2. Giải thích từ ngữ

Trong Nghị định này, các từ ngữ dưới đây được hiểu như sau:

1. *Khuyến khích* là tin tưởng, tôn trọng, ghi nhận, động viên, khích lệ, tạo động lực, nguồn lực, điều kiện và môi trường để cán bộ chủ động, tích cực đổi mới, sáng tạo cống hiến vì lợi ích chung.

2. Cán bộ năng động, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, dám đột phá là cán bộ có tư duy, cách làm mới, dám đi đầu làm những việc mới, việc khó, phức tạp, chưa có quy định hoặc đã có quy định nhưng chòng chéo, mâu thuẫn, thiếu tính thống nhất, đồng bộ trong cơ chế, chính sách, không phù hợp với thực tiễn, nhằm tạo sự chuyển biến tích cực, mang lại giá trị, hiệu quả thiết thực trong việc thực hiện chức trách, nhiệm vụ, quyền hạn được giao.

3. Vì lợi ích chung:

PA1: là không có động cơ vụ lợi, không vì lợi ích cá nhân, lợi ích cục bộ mà vì lợi ích của quốc gia, dân tộc, của ngành, lĩnh vực, địa phương, cơ quan, đơn vị.

PA2: hành động của cán bộ thực hiện đề xuất vì lợi ích của quốc gia, dân tộc, của ngành, lĩnh vực, địa phương, cơ quan, đơn vị mà không phải vì động cơ vụ lợi, lợi ích cá nhân, lợi ích cục bộ.

4. Bảo vệ là áp dụng các biện pháp cần thiết, kịp thời, hiệu quả, phù hợp với quy định của pháp luật, thực tiễn triển khai, thực hiện đề xuất để bảo đảm quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng, sự an toàn của cán bộ và tổ chức, cá nhân liên quan.

5. Sự kiện bất khả kháng bao gồm:

- a) Thiên tai, dịch bệnh, hỏa hoạn, tai nạn bất ngờ;
- b) Các trường hợp bất khả kháng khác theo quy định của Chính phủ.

Điều 3. Nguyên tắc khuyến khích, bảo vệ

Việc khuyến khích, bảo vệ cán bộ năng động, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, dám đột phá vì lợi ích chung phải bảo đảm các nguyên tắc sau:

1. Khuyến khích mọi cán bộ phát huy tính năng động, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, dám đột phá vì lợi ích chung trong phạm vi thực hiện chức trách, nhiệm vụ, quyền hạn được giao.

2. Việc khuyến khích và bảo vệ cán bộ phải được tiến hành kịp thời, dân chủ, công khai, minh bạch theo quy định; bảo đảm điều kiện áp dụng, đúng đối tượng, trình tự theo quy định của Nghị định này và các văn bản pháp luật khác có liên quan.

3. Cán bộ có ý tưởng, cách làm mới, mạnh dạn đột phá, tháo gỡ những điểm nghẽn, nút thắt và những vấn đề chưa có quy định hoặc có quy định nhưng không còn phù hợp với thực tiễn thì được khuyến khích và bảo vệ nhưng phải bảo đảm không trái Hiến pháp, Điều lệ Đảng.

4. Cán bộ năng động, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, dám đột phá vì lợi ích chung, được cơ quan có thẩm quyền cho phép thực hiện, nhưng khi thực hiện xảy ra thiệt hại thì cơ quan có thẩm quyền xác định rõ nguyên nhân khách quan,

chủ quan, đánh giá khách quan, toàn diện nội dung, tính chất, mức độ, hậu quả thiệt hại; khi triển khai thực hiện các nội dung theo kế hoạch hoặc đề án đã được chấp thuận có động cơ trong sáng, vì lợi ích chung thì miễn xử lý theo quy định tại khoản 2 Điều 9 Nghị định này.

5. Cán bộ lợi dụng chủ trương khuyến khích, bảo vệ cán bộ để thực hiện hoặc bao che hành vi vụ lợi, tham nhũng, tiêu cực, vi phạm kỷ luật của Đảng và pháp luật của Nhà nước thì bị xử lý nghiêm theo quy định của pháp luật.

Điều 4. Điều kiện áp dụng

Cơ chế khuyến khích, bảo vệ quy định tại Nghị định này được áp dụng khi nội dung đề xuất đáp ứng một trong các điều kiện sau:

1. Xuất phát từ yêu cầu, đòi hỏi cấp thiết của thực tiễn và không ảnh hưởng tiêu cực đến quốc phòng, an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội.

2. Có ý tưởng và cách làm mới chưa được pháp luật quy định hoặc đã được pháp luật quy định nhưng chông chéo, mâu thuẫn, thiếu tính thống nhất, đồng bộ với các quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước, không còn phù hợp với thực tiễn.

3. Có khả năng tháo gỡ điểm nghẽn, nút thắt trong cơ chế, chính sách, mang lại giá trị, hiệu quả thiết thực, tạo sự bứt phá, chuyển biến mạnh mẽ, đóng góp tích cực vào sự phát triển chung của đất nước, địa phương, cơ quan, đơn vị; không làm ảnh hưởng đến sự phát triển của địa phương, cơ quan, đơn vị khác.

CHƯƠNG II

TRÌNH TỰ, CƠ CHẾ KHUYẾN KHÍCH, BẢO VỆ CÁN BỘ

Điều 5. Trình tự thực hiện

1. Cán bộ khi có ý tưởng đổi mới, sáng tạo thì thực hiện việc đề xuất và báo cáo người đứng đầu cơ quan, tổ chức quản lý trực tiếp bằng văn bản kèm kế hoạch, đề án cụ thể (nếu có).

2. Cán bộ có ý tưởng đổi mới, sáng tạo là người đứng đầu cơ quan, tổ chức và nội dung đổi mới, sáng tạo thuộc thẩm quyền quyết định của cơ quan, tổ chức thì cán bộ đề nghị tập thể lãnh đạo cơ quan, tổ chức họp thảo luận, thống nhất quyết định bằng văn bản.

3. Trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày nhận được báo cáo, đề xuất bằng văn bản của cán bộ, lãnh đạo quản lý trực tiếp tổ chức họp tập thể lãnh đạo cơ quan, tổ chức để thảo luận, thống nhất quyết định bằng văn bản về việc cho thực hiện, thực hiện thí điểm hoặc không thực hiện.

Trường hợp cán bộ có ý tưởng đổi mới, sáng tạo quy định tại khoản 2 Điều này không được tập thể lãnh đạo cơ quan, tổ chức chấp thuận thì cán bộ có quyền báo cáo cấp trên trực tiếp về việc cho thực hiện hoặc thực hiện thí điểm.

4. Trường hợp nội dung đề xuất thuộc thẩm quyền quyết định của cơ quan quản lý cấp trên, trong thời hạn 05 ngày làm việc, lãnh đạo quản lý trực tiếp có trách nhiệm trực tiếp báo cáo hoặc báo cáo cấp trên để cán bộ có đề xuất báo cáo trực tiếp cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định.

5. Trường hợp nội dung đổi mới, sáng tạo thuộc thẩm quyền quyết định của cơ quan, tổ chức nhưng không được tập thể lãnh đạo cơ quan, tổ chức thống nhất thì người đứng đầu cơ quan, tổ chức có quyền quyết định cho triển khai thực hiện nếu xét thấy đề xuất của cán bộ là cấp thiết, có tính khả thi và chịu trách nhiệm trước cấp trên quản lý trực tiếp và trước pháp luật về quyết định của mình.

6. Đề xuất đột phá, đổi mới, sáng tạo cần được thực hiện thí điểm thì phải báo cáo cấp có thẩm quyền quyết định cho thực hiện thí điểm theo đúng trình tự, thủ tục quản lý cho đến khi cơ quan, người có thẩm quyền quyết định việc thực hiện thí điểm.

7. Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được văn bản của cấp có thẩm quyền quyết định thực hiện hoặc thực hiện thí điểm nội dung đề xuất, cán bộ có đề xuất đổi mới, sáng tạo phải gửi đề xuất kèm theo kế hoạch hoặc đề án (nếu có) đến cổng thông tin điện tử của cơ quan nơi có thẩm quyền quyết định việc cho thực hiện đề xuất để đăng tải theo quy định, trừ các nội dung đề xuất thuộc danh mục bí mật nhà nước.

Điều 6. Nội dung của văn bản đề xuất đổi mới, sáng tạo

Văn bản đề xuất đổi mới, sáng tạo gồm có các nội dung cơ bản sau đây:

1. Sự cần thiết, tính cấp thiết của vấn đề.
2. Căn cứ chính trị, pháp lý, thực tiễn, trong đó thể hiện rõ những vấn đề chưa có quy định hoặc đã có quy định nhưng mâu thuẫn, chòng chẹo, chưa bảo đảm tính thống nhất, đồng bộ với quy định của Đảng và pháp luật có liên quan, không còn phù hợp với thực tiễn.
3. Nội dung đề xuất cần xác định rõ phạm vi, đối tượng; tính khả thi; thực trạng của vấn đề, những điểm nghẽn, nút thắt trong cơ chế, chính sách; nhiệm vụ, giải pháp; những điểm mới, sáng tạo; thời gian và nguồn lực tổ chức thực hiện. Trường hợp cần thiết, cán bộ đề xuất chủ trương cho thực hiện thí điểm.
4. Đánh giá tác động khi thực hiện, gồm: Tác động tích cực, tiêu cực (nếu có) khi thực hiện; hiệu quả mang lại của đề xuất khi triển khai thực hiện trong thực tế.

Điều 7. Trình tự, biện pháp thực hiện trong trường hợp cấp bách, khẩn cấp khi thực hiện đề xuất vì lợi ích chung

1. Khi thực hiện đề xuất đổi mới, sáng tạo, trong trường hợp cấp bách, khẩn cấp để bảo vệ lợi ích chung, để hạn chế thiệt hại hoặc việc thực hiện có thể gây thiệt hại thì cán bộ có trách nhiệm báo cáo ngay với người đứng đầu cơ quan, tổ chức quản lý trực tiếp.

2. Trong thời hạn 24 giờ, kể từ khi nhận được báo cáo của cán bộ, người đứng đầu cơ quan quản lý trực tiếp có trách nhiệm tổ chức họp tập thể lãnh đạo cơ quan, tổ chức để cho ý kiến về việc cho cán bộ thực hiện hoặc thực hiện thí điểm đề xuất. Cuộc họp phải được ghi nhận thành biên bản. Ngay sau khi kết thúc cuộc họp, người đứng đầu cơ quan, tổ chức quản lý trực tiếp thay mặt tập thể cơ quan, đơn vị có văn bản trả lời về việc cho cán bộ thực hiện hoặc không thực hiện đề xuất. Trường hợp không đồng ý cho thực hiện đề xuất thì phải nêu rõ lý do.

3. Quá trình thực hiện đề xuất, theo yêu cầu, đề nghị của người đứng đầu cơ quan, tổ chức, cán bộ phải kịp thời báo cáo người đứng đầu cơ quan, tổ chức về tình hình thực hiện, các thuận lợi, khó khăn trong quá trình thực hiện. Trường hợp cần thiết khi có chỉ đạo của cấp có thẩm quyền về việc tiếp tục hoặc dừng thực hiện hoặc thực hiện thí điểm đề xuất thì cán bộ phải thực hiện theo chỉ đạo của cấp có thẩm quyền. Trong trường hợp cán bộ không chấp hành chỉ đạo của cấp có thẩm quyền thì phải chịu mọi trách nhiệm do mình gây ra theo quy định của pháp luật.

4. Việc xác định trách nhiệm của cán bộ, của cấp có thẩm quyền thực hiện theo quy định tại Điều 10 và Điều 11 Nghị định này.

Điều 8. Khuyến khích cán bộ

1. Cán bộ năng động, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm vì lợi ích chung, khi có đề xuất đổi mới, kế hoạch hoặc đề án được phê duyệt và triển khai thực hiện tạo sự chuyển biến, tích cực, mang lại giá trị, hiệu quả thiết thực trong việc thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao thì được khuyến khích bằng các hình thức sau đây:

a) Được tuyên dương, biểu dương trước tập thể cơ quan, đơn vị và được khen thưởng theo quy định của pháp luật về thi đua, khen thưởng. Trong đánh giá hoàn thành nhiệm vụ cuối năm, được xếp loại hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ;

b) Được ưu tiên, tạo điều kiện trong đào tạo, bồi dưỡng và thực hiện chế độ, chính sách khác đối với cán bộ;

c) Được quy hoạch, bổ nhiệm vào vị trí cao hơn vị trí đang đảm nhiệm hoặc được bổ nhiệm, quy hoạch vượt cấp.

2. Cơ quan quản lý trực tiếp của cán bộ có hình thức ghi nhận, áp dụng và nhân rộng, bảo vệ kết quả đổi mới, sáng tạo; tạo điều kiện, hỗ trợ về vật chất và tinh thần, các hình thức khuyến khích khác phù hợp với tổ chức, hoạt động, địa bàn của cơ quan, đơn vị nơi cán bộ công tác.

3. Cán bộ có ý tưởng, phát minh, sáng chế, sáng tạo ngoài phạm vi chức trách, nhiệm vụ được giao được khuyến khích thực hiện và bảo vệ theo quy định của pháp luật về sở hữu trí tuệ, khoa học và công nghệ và pháp luật khác có liên quan.

Điều 9. Bảo vệ cán bộ

1. Cán bộ năng động, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm vì lợi ích chung được áp dụng các biện pháp bảo vệ theo quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước. Trường hợp cán bộ bị cản trở, gây khó khăn trong quá trình thực hiện đề xuất đã được cấp có thẩm quyền quyết định cho thực hiện hoặc thực hiện thí điểm thì tùy theo tính chất, mức độ, người gây cản trở, gây khó khăn sẽ bị xử lý theo quy định của pháp luật.

2. Trường hợp cán bộ thực hiện đề xuất đã được cấp có thẩm quyền quyết định cho thực hiện, thực hiện thí điểm nhưng không đạt hoặc chỉ đạt được một phần mục tiêu đề ra hoặc gặp rủi ro, xảy ra thiệt hại thì được miễn xử lý trách nhiệm kỷ luật Đảng và xử lý trách nhiệm trước pháp luật khi thuộc một trong các trường hợp sau đây:

a) Cán bộ thực hiện đề xuất trong tình thế cấp thiết, do sự kiện bất khả kháng hoặc trở ngại khách quan theo quy định của Bộ luật Dân sự;

b) Cán bộ bị cản trở, gây khó khăn trong quá trình thực hiện đề xuất;

c) Cán bộ thực hiện đề xuất báo cáo cấp có thẩm quyền về việc chấm dứt thực hiện đề xuất khi thấy có rủi ro, thiệt hại xảy ra hoặc có khả năng xảy ra thiệt hại;

d) Cán bộ thực hiện đề xuất phải chấp hành quyết định của cấp trên sau khi đã báo cáo, đề xuất cấp có thẩm quyền về việc chấm dứt thực hiện đề xuất nhưng cấp có thẩm quyền vẫn quyết định tiếp tục thực hiện đề xuất;

đ) Cán bộ thực hiện đề xuất chấm dứt ngay việc thực hiện đề xuất khi có yêu cầu của cấp có thẩm quyền;

e) Được cơ quan có thẩm quyền xác nhận tình trạng mất năng lực hành vi dân sự khi thực hiện đề xuất đã được phê duyệt;

g) Cán bộ thực hiện đề xuất đã qua đời.

3. Cơ quan, người có thẩm quyền quyết định cho phép thực hiện đề xuất đổi mới, sáng tạo phải kịp thời xem xét, đánh giá kết quả thực hiện, xác định các

nguyên nhân khách quan, chủ quan và có kết luận đầy đủ, toàn diện trong trường hợp kết quả thực hiện đề xuất thuộc quy định tại khoản 2 Điều này.

4. Cán bộ nếu có hành vi lạm dụng đề xuất được phê duyệt để trục lợi, tham nhũng, tiêu cực, tùy theo tính chất, mức độ và hậu quả của vi phạm có thể bị xử lý kỷ luật hoặc bị truy cứu trách nhiệm hình sự; nếu gây thiệt hại thì phải bồi thường theo quy định của pháp luật.

5. Người có hành vi cản trở, gây khó khăn cho cán bộ trong quá trình thực hiện đề xuất, tùy theo tính chất, mức độ và hậu quả của vi phạm có thể bị xử lý kỷ luật, xử phạt vi phạm hành chính hoặc bị truy cứu trách nhiệm hình sự; nếu gây thiệt hại thì phải bồi thường theo quy định của pháp luật.

6. Cơ quan, tổ chức, cá nhân có thẩm quyền quyết định cho phép thực hiện hoặc thực hiện thí điểm đề xuất đổi mới, sáng tạo xem xét theo thẩm quyền hoặc đề xuất cơ quan có thẩm quyền xem xét theo quy định tại các khoản 1, 2, 3, 4 và khoản 5 Điều này.

Điều 10. Trách nhiệm của cán bộ

1. Báo cáo, đề xuất trung thực, đầy đủ, kịp thời về đề xuất đổi mới, sáng tạo và quá trình, kết quả thực hiện nếu đề xuất được cấp có thẩm quyền cho phép thực hiện, thực hiện thí điểm. Báo cáo, xin ý kiến chỉ đạo kịp thời của cấp có thẩm quyền khi có vướng mắc, phát sinh trong quá trình tổ chức thực hiện.

2. Chấp hành nghiêm quyết định của cấp có thẩm quyền, sử dụng hiệu quả các nguồn lực, chủ động, phối hợp với cơ quan, tổ chức, cá nhân trong việc tổ chức thực hiện đề xuất và khắc phục hậu quả phát sinh (nếu có).

3. Cán bộ khi thực hiện đề xuất đổi mới, sáng tạo tùy theo tính chất, mức độ và hậu quả vi phạm sẽ bị xem xét, xử lý theo quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước nếu thuộc một trong các trường hợp sau đây:

a) Thực hiện không đúng đề xuất được cấp có thẩm quyền quyết định cho thực hiện hoặc thực hiện thí điểm;

b) Không chấp hành chỉ đạo của cấp có thẩm quyền về việc tiếp tục hoặc dừng thực hiện hoặc thực hiện thí điểm đề xuất;

c) Lợi dụng chủ trương khuyến khích và bảo vệ cán bộ để thực hiện hoặc bao che hành vi trục lợi, tham nhũng, tiêu cực, vi phạm kỷ luật của Đảng và pháp luật của Nhà nước.

Điều 11. Trách nhiệm của cơ quan, đơn vị, người đứng đầu quyết định cho phép thực hiện đề xuất đổi mới, sáng tạo

1. Tôn trọng, động viên, khích lệ cán bộ đề xuất và thực hiện ý tưởng đổi mới, sáng tạo. Phân công công việc hợp lý trong thời gian cán bộ thực hiện đề

xuất; bảo đảm nguồn lực và tạo thuận lợi về cơ chế, chính sách để thực hiện đề xuất đổi mới, sáng tạo phát huy hiệu quả.

2. Triển khai các biện pháp cần thiết theo quy định của pháp luật để bảo vệ cán bộ khi bị cản trở, gây khó khăn trong quá trình thực hiện đề xuất đổi mới, sáng tạo đã được cấp có thẩm quyền quyết định cho thực hiện hoặc thí điểm thực hiện.

3. Thường xuyên theo dõi quá trình triển khai thực hiện đề xuất; chủ động phát hiện những vấn đề nảy sinh, phối hợp chặt chẽ với các cơ quan, tổ chức có liên quan kịp thời động viên, hỗ trợ, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc hoặc xem xét, điều chỉnh, có quyết định phù hợp với tình hình thực tế; kịp thời phát hiện, chấn chỉnh sai sót, vi phạm và yêu cầu khắc phục hậu quả phát sinh (nếu có).

4. Người đứng đầu cơ quan, đơn vị quyết định cho phép thực hiện đề xuất đổi mới, sáng tạo ngoài trách nhiệm quy định tại khoản 1, 2 và khoản 3 Điều này còn có các trách nhiệm sau đây:

a) Gương mẫu trong việc khuyến khích, bảo vệ cán bộ đề xuất; không lạm quyền, lộng quyền trong giải quyết các vấn đề thuộc thẩm quyền trong quá trình cán bộ thực hiện nội dung đổi mới, sáng tạo;

b) Chủ động định hướng, tạo sự đồng thuận trong tập thể lãnh đạo cơ quan, tổ chức trong việc xem xét chấp thuận cho thực hiện hoặc thực hiện thí điểm nội dung đổi mới, sáng tạo khi nội dung này đáp ứng một trong các điều kiện quy định tại Điều 5 Nghị định này;

c) Không đùn đẩy, né tránh trách nhiệm; tạo điều kiện thuận lợi để cán bộ đề xuất đổi mới, sáng tạo; chỉ đạo tập thể lãnh đạo cơ quan, đơn vị phối hợp, hỗ trợ, đồng hành cùng cán bộ trong quá trình triển khai thực hiện nội dung đổi mới, sáng tạo đã được phê duyệt.

5. Kiểm tra, giám sát quá trình triển khai thực hiện đề xuất

Quá trình thực hiện đề xuất, cơ quan, người có thẩm quyền quyết định cho thực hiện đề xuất tổ chức kiểm tra, giám sát theo trình tự sau đây:

a) Trên cơ sở báo cáo về quá trình, kết quả thực hiện đề xuất của cán bộ nêu tại khoản 1 Điều 10 Nghị định này, người có thẩm quyền quyết định cho phép thực hiện đề xuất đổi mới, sáng tạo tổ chức thực hiện việc kiểm tra, giám sát quá trình triển khai thực hiện đề xuất;

b) Việc kiểm tra, giám sát của người có thẩm quyền về quá trình, kết quả thực hiện đề xuất được thực hiện thông qua báo cáo trực tiếp của cán bộ đề xuất;

c) Trong thời hạn 07 ngày làm việc, kể từ ngày kết thúc kiểm tra, giám sát, cơ quan, người có thẩm quyền quyết định việc tiếp tục thực hiện đề xuất và giải quyết các đề xuất, kiến nghị (nếu có) của cán bộ đề xuất hoặc yêu cầu chấm

dứt việc thực hiện đề xuất. Quyết định của người có thẩm quyền phải được thể hiện bằng văn bản.

Đối với yêu cầu chấm dứt thực hiện đề xuất, người có thẩm quyền phải nêu rõ lý do về việc chấm dứt thực hiện đề xuất.

5. Kịp thời khen thưởng, ghi nhận người có đề xuất đổi mới, sáng tạo theo quy định của pháp luật về thi đua, khen thưởng và đánh giá, xếp loại chất lượng cán bộ.

6. Kịp thời quyết định các biện pháp, giải pháp khi nhận được báo cáo, đề xuất của cán bộ có đề xuất đổi mới, sáng tạo; không được thoái thác, đùn đẩy trách nhiệm giải quyết các vấn đề phát sinh, trường hợp thoái thác, đùn đẩy trách nhiệm thì tùy theo tính chất, mức độ, hậu quả của vi phạm bị xem xét xử lý theo quy định tại khoản 3 Điều 10 của Nghị định này.

7. Hằng năm, báo cáo cơ quan cấp trên trực tiếp về việc thực hiện khuyến khích, bảo vệ cán bộ năng động, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, dám đột phá vì lợi ích chung theo quy định tại Nghị định này.

Điều 12. Trách nhiệm của cơ quan, tổ chức liên quan

1. Các cơ quan, tổ chức, đơn vị, địa phương có liên quan căn cứ chức năng, nhiệm vụ và theo yêu cầu có trách nhiệm phối hợp chặt chẽ, tạo điều kiện thuận lợi để cơ quan, cán bộ thực hiện đề xuất có hiệu quả; có biện pháp khuyến khích, bảo vệ phù hợp.

2. Các cơ quan có chức năng thanh tra, kiểm tra căn cứ chức năng, nhiệm vụ của mình phối hợp chặt chẽ với cơ quan quản lý cán bộ trong việc khuyến khích, bảo vệ cán bộ theo quy định tại Nghị định này.

CHƯƠNG III

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 13. Tổ chức thực hiện

1. Trách nhiệm của Bộ Nội vụ

a) Phổ biến pháp luật, tập huấn các quy định pháp luật về khuyến khích, bảo vệ cán bộ năng động, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, dám đột phá vì lợi ích chung;

b) Hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Ủy ban nhân dân các cấp trong việc thực hiện khuyến khích, bảo vệ cán bộ năng động, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, dám đột phá vì lợi ích chung;

c) Hằng năm báo cáo Thủ tướng Chính phủ về việc thực hiện khuyến khích, bảo vệ cán bộ năng động, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, dám đột phá vì lợi ích chung theo quy định tại Nghị định này. Thời gian chốt số liệu báo cáo

thực hiện theo quy định của Chính phủ về chế độ báo cáo của cơ quan hành chính nhà nước;

d) Chủ trì sơ kết, tổng kết Nghị định quy định về khuyến khích, bảo vệ cán bộ năng động, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, dám đột phá vì lợi ích chung theo yêu cầu của Chính phủ.

2. Trách nhiệm của các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ và Ủy ban nhân dân các cấp

a) Căn cứ quy định tại Nghị định này, người đứng đầu cơ quan quản lý các cấp xây dựng cơ chế khuyến khích, bảo vệ cán bộ năng động, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, dám đột phá vì lợi ích chung phù hợp với chức năng, nhiệm vụ, tổ chức và hoạt động của cơ quan được giao quản lý;

b) Thực hiện phổ biến pháp luật, tập huấn các quy định pháp luật về khuyến khích, bảo vệ cán bộ năng động, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, dám đột phá vì lợi ích chung theo thẩm quyền quản lý;

c) Thực hiện hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra các cơ quan, đơn vị theo thẩm quyền quản lý được giao trong việc thực hiện khuyến khích, bảo vệ cán bộ năng động, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, dám đột phá vì lợi ích chung;

d) Hằng năm báo cáo Bộ Nội vụ việc thực hiện khuyến khích, bảo vệ cán bộ năng động, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, dám đột phá vì lợi ích chung trong phạm vi thẩm quyền quản lý theo hướng dẫn của Bộ Nội vụ;

đ) Thực hiện sơ kết, tổng kết Nghị định này trong phạm vi quản lý theo yêu cầu của Chính phủ.

3. Cơ quan của Đảng Cộng sản Việt Nam, Mặt trận tổ quốc Việt Nam, các tổ chức thành viên của mặt trận và các tổ chức chính trị - xã hội trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao quyết định việc áp dụng các quy định về khuyến khích, bảo vệ cán bộ năng động, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, dám đột phá vì lợi ích chung tại Nghị định này; phối hợp với các cơ quan liên quan có các hình thức, biện pháp khuyến khích, bảo vệ cán bộ.

4. Đề nghị Tòa án nhân dân tối cao, Viện kiểm sát nhân dân tối cao phối hợp với cơ quan, tổ chức có thẩm quyền có các hình thức, biện pháp phù hợp theo quy định của pháp luật để khuyến khích, bảo vệ cán bộ.

Điều 14. Hiệu lực thi hành

Nghị định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày

Điều 15. Trách nhiệm thi hành

1. Bộ Nội vụ chủ trì, phối hợp với các bộ, ngành liên quan đôn đốc, tổ chức thực hiện Nghị định này.

2. Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Nghị định này./.

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- HĐND, UBND các tỉnh, TP trực thuộc TW;
- Văn phòng TW và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Tổng Bí thư;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Hội đồng Dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội;
- Văn phòng Quốc hội;
- Kiểm toán Nhà nước;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện Kiểm sát nhân dân tối cao;
- Ủy ban Giám sát tài chính Quốc gia;
- Ngân hàng Chính sách xã hội;
- Ngân hàng Phát triển Việt Nam;
- Ủy ban TW Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Cơ quan Trung ương của các đoàn thể;
- VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý TTg, TGĐ Công TTĐT, các Vụ, Cục, đơn vị trực thuộc, Công báo;
- Lưu: Văn thư, TCCV.

TM. CHÍNH PHỦ
THỦ TƯỚNG

Phạm Minh Chính